

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 45/2024/HS-ST  
Ngày 01 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** ông Nguyễn Hữu Quốc.

**Các Hội thẩm nhân dân:** ông Nguyễn Văn Phiếu, ông Lương Mạnh Tường.

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** ông Bùi Ngọc Tạo, là Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên toà:** ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 01/7/2024, tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST- HS ngày 03/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Đinh Mạnh D, tên gọi khác: không, sinh năm 1982 tại huyện N, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn Chùa, xã G, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đinh Gia H và bà Đỗ Thị L; có vợ là Bùi Thị L và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền sự: không; tiền án: tại bản án hình sự số 101/2021/HSST ngày 02/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Đinh Mạnh D 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2022, chưa được xóa án tích; nhân thân: tại bản án hình sự số 21/HSST ngày 16/05/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Đ X, tỉnh B xử phạt Đinh Mạnh D 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2003, đã được xóa án tích; tại bản án hình sự số 32/2006/HSPT ngày 20/6/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt Đinh Mạnh D 24 tháng tù giam về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2007, đã được xóa án tích; ngày 21/10/2016, Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 29/9/2018, đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2023, chuyển tạm giam ngày 21/12/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1987. Vắng mặt

Trú tại: thôn M, xã G, huyện N, tỉnh N.

2. Anh Trần Ngọc D, sinh năm 1983. Vắng mặt

Trú tại: thôn M L, xã G, huyện N, tỉnh N.

3. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1984. Vắng mặt

Trú tại: thôn Ch, xã G, huyện N, tỉnh N.

**Người làm chứng:** anh Dương Ngọc S vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Mạnh D là đối tượng sử dụng ma túy, để có tiền tiêu sài cá nhân, D đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 02/12/2023, D một mình đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết từ nhà ở thôn C, xã G, huyện N đến khu vực cầu Đ rồi đi xe buýt đến khu vực ngã ba G thuộc địa phận huyện G để tìm mua ma túy đá. Khi đến nơi D đã nhìn thấy 01 người nam giới (*D không biết tên tuổi, địa chỉ của người này*) trông giống người nghiện ma túy đang đứng bên đường, D đi lại gần hỏi “*Anh có để lại cho em một túi*” – ý D hỏi mua 01 túi ma túy đá, người này hiểu ý nên trả lời “*Lấy bao nhiêu*”, D đáp “*Em lấy năm trăm*”. Sau đó D đưa cho người nam giới số tiền 500.000 đồng, người này cầm tiền và đưa lại cho Đinh Mạnh D 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. D cầm túi ni lông trên kiểm tra xác định đúng là ma túy đá nên đi đã lên xe buýt về nhà. Tối ngày 02/12/2023, Đinh Mạnh D lấy ra 01 ít ma túy đá sử dụng cho bản thân, phần còn lại cất giấu trong túi quần với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán.

Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 03/12/2023, Đinh Mạnh D đang ở nhà thì có Trần Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn M, xã Gia Thủy, huyện N (*có mối quan hệ là bạn bè quen biết cũng xã với D*) gọi điện cho D để hỏi mua ma túy, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu realme, màu xanh dương lắp sim số điện thoại 0382846833 gọi điện vào số 0973492303 của Đinh Mạnh D hỏi “*Anh còn đồ không chia lại cho em hai trăm nghìn*”, Đinh Mạnh D hiểu ý T hỏi mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng nên trả lời “*còn*”, T nói “*Em chuyển khoản nhé*”, Đinh Mạnh D đáp “*Ừ*”. T sử dụng số tài khoản 198744456784 của T mở tại ngân hàng Techcombank chuyển số tiền 200.000 đồng đến số tài khoản của Đinh Mạnh D là 1982777756789 mở tại ngân hàng quân đội MB Bank. Sau đó T một mình đi bộ đến nhà của D. Sau khi nhận tiền, Đinh Mạnh D đã lấy túi ma túy ra lấy 01 ít ma túy đá cho vào 01 túi ni lông rồi đem ra đưa cho T tại trước cửa nhà mình, phần còn lại Đinh Mạnh D để lại trong túi ni lông với mục đích ai hỏi mua thì bán. Sau khi lấy được ma túy, T đã về nhà sử dụng hết số ma túy trên.

Khoảng 20 giờ 30 ngày 12/12/2023, Tổ tuần tra Công an huyện N phối hợp Công an xã G làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã G đến nhà của Đinh Mạnh D ở thôn C, xã G, huyện N để xác minh việc phản ánh của quần chúng nhân dân về việc nhà của D xuất hiện nhiều đối tượng lạ, nghi vấn về mua bán ma túy. Khi gặp Tổ tuần tra tại khu vực bàn uống nước của gia đình, D biết không thể che dấu hành vi cất giấu trái phép ma túy nên đã tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ trong túi quần D đang mặc và khai nhận đó 01 túi ma túy đá của D cất giấu để có ai hỏi mua thì bán.

Tại nhà Đinh Mạnh D lúc này còn có anh Trần Ngọc D, sinh năm 1983, trú tại thôn M L, xã G, huyện N, tỉnh N đến để sửa máy khoan. Khi Tổ tuần tra đến kiểm tra thì anh Trần Ngọc D cũng tự giao nộp 01 gói được gói bên ngoài là giấy bạc màu trắng và khai nhận là bên trong là ma túy đá. Quá điều tra, Trần Ngọc D khai nhận ngày 10/12/2023 anh D đã mua của 01 túi ma túy đá này của một người

nam giới không quen biết ở xã G, huyện G, tỉnh N với giá 200.000 đồng với mục đích để về sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra mở gói thu giữ của anh Trần Ngọc D ra thấy bên ngoài là 02 lớp giấy bạc màu trắng, bên trong là 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Ngoài ra, Tổ tuần tra đã thu giữ tại vị trí bàn uống nước nhà Đinh Mạnh D: 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh hình bầu màu trắng phía trên có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 lỗ gắn 01 coong thủy tinh màu trắng một đầu hình bầu, 01 bật lửa ga màu trắng xanh. Thu giữ của Đinh Mạnh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A24 màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao 0973.492.303; Thu giữ của anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J6+ bên trong lắp sim số thuê bao 0327.936.160, sau đó tiến hành niêm phong tất cả đồ vật, vật chứng trên theo quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Đinh Mạnh D ở thôn C, xã G, huyện N, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì;

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Văn T để làm việc, tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy của Đinh Mạnh D vào ngày 03/12/2023 đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương lắp sim số 0382846833 của T. Tiến hành kiểm tra điện thoại của T phát hiện có 02 cuộc gọi đi lúc 00 giờ 00 phút và 00 giờ 01 phút ngày 03/12/2023 đến số điện thoại 0973.492.303 của Đinh Mạnh D để hỏi mua ma túy và hình ảnh chụp hóa đơn chuyển tiền qua ngân hàng với số tiền 200.000 đồng đều phù hợp với các tài liệu điều tra. Tiến hành xác minh tại ngân hàng TMCP Quân đội MB BANK – Chi nhánh N đối với số tài khoản 1982777756789 của Đinh Mạnh D và Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam Techcombank - chi nhánh N đối với số tài khoản 198744456784 của Trần Văn T xác định giao dịch chuyển khoản số tiền 200.000 đồng vào ngày 03/12/2023 là hoàn toàn phù hợp với lời khai của D và T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng chứa trong túi nilon màu trắng thu giữ của Đinh Mạnh D được ký hiệu M1 = 0,22 gam. Khối lượng của chất tinh thể màu trắng chứa trong túi nilon màu trắng thu giữ của anh Trần Ngọc D được ký hiệu M2 = 0.07 gam để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

***Tại bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS-MT ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:***

*“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2236 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0739 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine;*

*Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247, thuộc bảng Danh mục IIC; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”*

*Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1560 gam, ký hiệu M2 còn lại có khối lượng 0,0325 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 23/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, Galaxy J6+, màu đen bên trong lắp sim số thuê bao 0327.936.160.

Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Ngọc D và áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu đối với 02 phong bì niêm phong trong đó 01 phong bì có chứa 0,0325 gam là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong là mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 23 ngày ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N và 01 phong bì niêm phong toàn bộ vỏ túi, vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra quyết định chuyển các vật chứng gồm 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 23 ngày ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1560 gam là ma túy loại Methamphetamine, vỏ gói và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ túi, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì ký hiệu A2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, lắp sim số 0973492303 thu giữ của Đinh Mạnh D; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương lắp sim số 0382846833 thu giữ của Trần Văn T; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh hình bầu màu trắng phía trên có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 lỗ gắn 01 coóng thủy tinh màu trắng một đầu hình bầu, 01 bật lửa ga màu trắng xanh đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Đinh Mạnh D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKSND- HS ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Đinh Mạnh D ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Mạnh D như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đinh Mạnh D phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm 1, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm 1 khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh D từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2023; phạt bổ sung bị cáo D từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; truy thu của bị cáo D số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số

23 ngày ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1560 gam là ma túy loại Methamphetamine, vỏ gói và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ túi, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì ký hiệu A2; 01 sim số 0973492303; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì; 01 sim số 0382846833; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh hình bầu màu trắng phía trên có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 lỗ gắn 01 coóng thủy tinh màu trắng một đầu hình bầu, 01 bật lửa ga màu trắng xanh; bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: tại phiên tòa bị cáo Đinh Mạnh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: do cần tiền tiêu sài nên khoảng 11 giờ ngày 02/12/2023, Đinh Mạnh D đi đến khu vực ngã ba G thuộc địa phận huyện G. Tại đây Đinh Mạnh D gặp và mua được từ một người nam giới không quen biết 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với giá 500.000 đồng. Đinh Mạnh D đã xác định gói vừa mua được là ma túy đá nên mang về nhà và đã lấy ra một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại cất giấu trong túi quần với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 03/12/2023, Đinh Mạnh D đang ở nhà thì có Trần Văn T là người quen, sử dụng điện thoại di động vào số 0973492303 của Đinh Mạnh D hỏi mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng thì Đinh Mạnh D đã đồng ý. Trần Văn T đã chuyển khoản trả cho D số tiền là 200.000 đồng và nhận được từ D 01 túi ni lông bên trong có chứa ít ma túy đá. Trần Văn T đã mang về nhà sử dụng hết số ma túy trên. Phần còn lại Đinh Mạnh D để lại trong túi ni lông với mục đích ai hỏi mua thì bán. Khoảng 20 giờ 30 ngày 12/12/2023, Tổ tuần tra Công an huyện N phối hợp Công an xã G làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã G đến nhà thuê của Đinh Mạnh D ở thôn C, xã G, huyện N. Biết không thể che giấu hành vi cất giấu trái phép ma túy nên đã tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ trong túi quần Đinh Mạnh D đang mặc và khai nhận đó 01 túi ma túy đá của Đinh Mạnh D cất giấu nhằm mục đích để bán. Như vậy, rõ ràng bị cáo Đinh Mạnh D đã có hành vi bán cho Trần Văn T 01 gói

ma túy đã được gói bằng túi nilong với giá tiền là 200.000 đồng; đồng thời Đinh Mạnh D còn cất giấu trái phép 0,2236 gam, là ma túy, loại Methamphetamine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Methamphetamine mà bị cáo mua bán, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đinh Mạnh D là người đang có 01 tiền án về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có mẹ đẻ bà Đỗ Thị Loan là người có công với cách mạng. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo là người có nhân thân rất xấu nên cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo Đinh Mạnh D mua bán ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương là phương tiện bị cáo D và Trần Văn T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng Đinh Mạnh D chiếm hưởng từ việc bán ma túy cho Trần Văn T cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 23 ngày ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1560 gam là ma túy loại Methamphetamine, vỏ gói và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ túi, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì ký hiệu A2; 01 sim số 0973492303; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì; 01 sim số 0382846833; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh hình bầu màu trắng phía trên có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 lỗ gắn 01 coóng thủy tinh màu trắng một đầu hình bầu, 01 bật lửa ga màu trắng xanh là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Trần Văn T là người mua ma túy của D, sau đó đã sử dụng hết số ma túy này; Vì vậy Trần Văn T không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã có công văn gửi địa phương nơi cư trú của Trần Văn T đề nghị có biện pháp quản lý, giáo dục theo quy định.

Đối với anh Trần Ngọc D có hành vi cất giấu trái phép 0,0739 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định Trần Ngọc D không có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có tiền án về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 Bộ luật Hình sự. Do đó Trần Ngọc D không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Ngọc D.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, Galaxy J6+, màu đen bên trong lắp sim số thuê bao 0327.936.160 thu giữ của Trần Ngọc D. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của Trần Ngọc D không liên quan đến hành vi vi phạm của Đinh Mạnh D. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã trả lại cho anh Trần Ngọc D là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với 0,0325 gam là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì là mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 23 ngày ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bên trong cùng 01 phong bì niêm phong toàn bộ vỏ túi, vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Trần Ngọc D. Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Ngọc D và áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu đối với 02 phong bì niêm phong nêu trên.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Đinh Mạnh D ngày 02/12/2023 (theo lời khai của Đinh Mạnh D) ở khu vực ngã ba G thuộc địa phận huyện G. Do Đinh Mạnh D không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở để xác minh điều tra làm rõ. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Trần Ngọc D (theo lời khai của Trần Ngọc D).

Do Trần Ngọc D không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở để xác minh điều tra làm rõ. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

**1.** Tuyên bố bị cáo Đinh Mạnh D phạm tội "*mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh D 33 (ba mươi ba) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2023. Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đ (năm triệu đồng) đối với bị cáo Đinh Mạnh D để nộp ngân sách Nhà nước

**2.** Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Truy thu của bị cáo Đinh Mạnh D số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 23 ngày ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1560 gam là ma túy loại Methamphetamine, vỏ gói và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ túi, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì ký hiệu A2; 01 sim số 0973492303; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 vỏ phong bì; 01 sim số 0382846833; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh hình bầu màu trắng phía trên có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 lỗ gắn 01 coóng thủy tinh màu trắng một đầu hình bầu, 01 bật lửa ga màu trắng xanh (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N).

**3.** Về án phí: bị cáo Đinh Mạnh D phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP;

**Nguyễn Hữu Quốc**